

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày 08 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hồng Minh- Giáo viên

2. Ông Nguyễn Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Ông Ngô Trường Út- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Ngô Xuân G, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1984 tại xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Chùa Đại L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S và bà Hà Thị H; vợ: Nguyễn Thị M, con: 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt.

Người bị hại: Anh Trần Sỹ P, sinh năm 1982 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lê Thị H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Rừng K, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngô Xuân G, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Chùa Đại L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- Anh Ngô Hoàng C, sinh ngày 08/6/2009; nơi cư trú: Thôn Chùa Đại L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh C: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Chùa Đại L, xã Thái H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Xuân G, sinh năm 1984 ở thôn Chùa Đại L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc có con trai là Ngô Hoàng C, sinh ngày 08/6/2009, hiện là học sinh trường Trung học cơ sở xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Do C không có xe để đi học nên mặc dù biết C chưa đủ tuổi để điều khiển xe máy điện tham gia giao thông đường bộ, nhưng G vẫn giao cho C 01 chiếc xe máy điện BKS: 88MĐ4-003.83 để Chiến sử dụng làm phương tiện đi học. Buổi sáng ngày 13/12/2023, C điều khiển xe máy điện BKS: 88MĐ4-003.83 đi học tại trường Trung học cơ sở xã T. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì tan học, C một mình điều khiển xe máy điện trên đi theo đường Quốc lộ 2C theo hướng từ xã B đi cầu L để về nhà, với tốc độ khoảng 30km/giờ và đi theo phần đường bên phải. Khi C đi gần đến đoạn đường khu vực chợ Đ thuộc thôn Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vị trí cách lối rẽ đi vào đường liên thôn đi thôn Chùa Đ ở bên trái đường khoảng 05 mét thì quan sát thấy phía trước, cách xe của C khoảng 100m có xe mô tô BKS: 88D1-443.88 do anh Trần Sỹ P, sinh năm 1982 ở thôn R, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đang một mình điều khiển đi với tốc độ nhanh ở phần đường bên trái ngược chiều với C. Lúc này, C chủ quan, nghĩ mình đủ thời gian để sang đường nên tiếp tục điều khiển xe máy điện rẽ trái đi vào đường liên thôn. Khi phần đầu xe máy điện của C đi vào đường liên thôn, phần đuôi xe vẫn ở trên đường Quốc lộ 2C thì anh P điều khiển xe mô tô đi đến và đâm vào phần sườn sau bên phải của xe máy điện, khiến cả 02 xe và người đều đổ, ngã ra đường. Hậu quả C bị xây sát nhẹ được đưa đi sơ cứu tại Trạm Y tế xã T, còn anh P bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt nhưng do thương tích nặng nên sau đó đã tử vong.

*** Khám nghiệm hiện trường xác định:**

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ tại đường Quốc lộ 2C, đoạn thuộc thôn Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, đoạn đường này được trải apphan toàn phần rộng 9,04m. Theo hướng từ cầu L đi Ủy ban nhân dân xã T, ở bên phải đường có 01 lối mở rộng 9,8m được trải apphan toàn phần đi vào thôn Chùa Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, ở phía bên phải đường này có lề đường được trải bê tông rộng 1,63m. Theo hướng từ cầu L đi Ủy ban nhân dân xã T, quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải làm mép đường chuẩn, lấy cột điện có kí hiệu 1.18/TBA THAIHOA ở bên trái đường này làm mốc cố định. Đo từ mốc cố định đến mép đường bên trái đường Quốc lộ 2C theo hướng từ cầu L đi Ủy ban nhân dân xã T là 1,1m. Trên hiện trường để lại các dấu vết sau:

(1) Vết trượt xước mặt đường trên lối mở mặt đường apphan đi vào thôn Chùa Đ có kích thước (0,75 x 0,022)m, đầu vết (1) hướng đi thôn Chùa Đ, cuối

vết (1) hướng ra mặt đường Quốc lộ 2C, đo từ đầu vết (1) đến mép chuẩn là 1,1m, đến giữa lối mở là 1,7m, đến mốc chuẩn là 19m, đo từ cuối vết (1) đến mép chuẩn là 0,5m.

(2) Bãi mảnh nhựa vỡ trên mặt đường Quốc lộ 2C có kích thước (0,058 x 0,042)m, đo từ giữa bãi (2) đến mép chuẩn là 1m, đến cuối vết (1) là 2,7m.

(6) Xe máy điện BKS: 88MĐ4-003.83 phát hiện đang đổ nghiêng bên phải trên mặt đường Quốc lộ 2C, đầu xe hướng đi Ủy ban nhân dân xã T, đuôi xe hướng đi cầu L, đo từ đầu trục trước xe (6) đến mép chuẩn là 2,24m, đo từ trục sau xe (6) đến mép chuẩn là 1,7m, đến đầu vết (5) là 2,17m.

(9) Xe mô tô BKS: 88D1-443.88 phát hiện đang được dựng chân trống phụ trên mặt lề đường bê tông, đầu xe hướng ra mặt đường Quốc lộ 2C, đuôi xe hướng vào nhà ông M, đo từ đầu trục trước xe (9) đến mép chuẩn là 0,26m, đến trục trước xe (6) là 1,58m, đo từ trục sau xe (9) đến mép chuẩn là 1,15m.

(10) Bãi chất màu nâu đỏ kích thước (0,25 x 0,4)m phát hiện trên mặt đường Quốc lộ 2C, đo từ giữa bãi chất (10) đến mép chuẩn là 0,35m, đến cuối vết (7) là 1,16m.

*** Khám nghiệm phương tiện**

- Xe mô tô BKS 88D1 – 443.88, nhãn hiệu: Honda, loại xe: Wave, màu sơn: Đen - Bạc, số khung: RLHJA3910LY268678, số máy: JA39E1606923: Gương chiếu hậu bên trái xe bị đẩy lệch chiều hướng từ trước về sau; đèn xi nhan phía trước bên trái và ốp nhựa xung quanh bị gãy vỡ; phần bên phải ốp nhựa phía trước đầu xe có vết xước nứt nhựa kích thước (2 x 0,3)cm có bám dính chất màu đỏ; mặt trên đầu chắn bùn bánh trước có vết trượt xước vỡ nhựa nhám nhỏ kích thước (18 x 11)cm; càng xe bên trái bánh trước bị đẩy cong từ trước về sau, đầu càng có vết xước kim loại bám dính chất màu đen trên diện (17 x 3)cm; đầu khóa tay phanh bánh trước giáp đầu càng bên trái bị cong vênh từ trước về sau, từ phải sang trái; đầu bàn đạp chân phía trước bên phải xe bị rách cao su hở đầu kim loại có vết trượt xước kim loại kích thước (1 x 1)cm bám dính chất màu trắng; đầu bàn đạp chân bên phải phía sau có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng; ốp kim loại bảo vệ ống xả bên phải xe có vết trượt xước kim loại kích thước (7 x 4)cm bám dính chất màu trắng.

- Xe máy điện BKS: 88MĐ4-003.83, nhãn hiệu: VINATHAI, loại xe: XMEN, màu sơn: Đen, số khung: EKL7GN500412, số máy: 800160700412: đầu tay phanh bên phải xe có vết trượt xước kim loại kích thước (1 x 1)cm; cạnh trước đầu trục bên phải bánh trước có vết mài xước kim loại kích thước (1 x 0,5)cm; cạnh ngoài bộ đỡ chân bên phải xe có vết gãy vỡ nhựa nhám nhỏ trên diện (60 x 18)cm để hở khung kim loại bên trong, mặt ngoài khung kim loại bên trong này có vết mài xước kim loại trượt sạch đất bẩn kích thước (8 x 6)cm; mặt ngoài tấm kim loại bảo vệ ốc quy bên phải xe có vết xước trên diện (5 x 4)cm chiều hướng từ sau về trước, từ phải sang trái; ốp nhựa sườn bên phải xe bị gãy vỡ rời kích thước (29 x 19)cm; đầu ốc gắn giáp đầu trục bên phải bánh sau có vết xước kim loại kích thước (0,5 x 0,5)cm; mặt ngoài tay khóa phanh bánh sau (giáp trục bánh) có vết xước kim loại kích thước (1,5 x 0,5)cm.

*** Giám định tử thi:**

Ngày 05/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Bản kết luận giám định tử thi số 60/KLGĐTT-PC09-PY, kết luận: Khuyết xương hộp sọ, màng cứng rách, nhu mô não dập nát, chảy máu qua lỗ tai bên trái, có các vết sây sát, sưng nề, bầm tím vùng đầu, lưng, chân, tay. *Nguyên nhân chết của Trần Sỹ P là chấn thương sọ não.*

*** Giám định nồng độ cồn, ma túy:**

Tại Kết luận giám định số 3438/KLGĐ-KTHS ngày 22/12/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự- công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu của Trần Sỹ P gửi giám định.*

Tại Kết luận giám định số 3440/KLGĐ ngày 23/12/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự- công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong mẫu máu thu của Trần Sỹ P gửi giám định.*

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, vào hồi 16 giờ 36 phút ngày 13/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và chất ma túy trong nước tiểu của Ngô Hoàng C. Kết quả: *Nồng độ cồn trong hơi thở của C là 0,000mg/l (Không có cồn) và kết quả xét nghiệm chất ma túy của C là âm tính (Không có ma túy).*

*** Định giá tài sản:** Tại bản Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐG ngày 25/12/2023 xác định: Trị giá thiệt hại của xe mô tô BKS: 88D1-443.88 là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng); trị giá thiệt hại của chiếc xe máy điện BKS: 88MD4-003.83 là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố bị cáo Ngô Xuân G về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân G phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo G từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 264 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo G từ 10 triệu đến 15 triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Xác nhận bị cáo G đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 4.000.000đ là hợp pháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại là chị H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh C; người đại diện hợp pháp của anh C là chị M: Xét thấy quá trình điều tra chị H, chị M, anh C đã có lời khai và việc vắng mặt của chị H, chị M, anh C không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt chị H, chị M, anh C.

[3]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Xuân G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, bị cáo khai nhận:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/12/2023 Ngô Xuân G, sinh năm 1984 ở thôn Chùa Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc biết rõ Ngô Hoàng C, sinh ngày 08/6/2009 (14 tuổi 06 tháng 05 ngày) không đủ độ tuổi lái xe máy điện nhưng vẫn giao xe máy điện của G BKS 88MĐ4-003.83 (có vận tốc thiết kế lớn nhất 50km/h) cho C điều khiển. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, C điều khiển xe máy điện của G một mình đi trên đường QL2C hướng từ xã B đi cầu L. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực chợ Đ ở thôn Đ, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Chiến quan sát phía trước cách xe C khoảng 100 mét có xe mô tô BKS 88D1-443.88 do anh Trần Sỹ P, sinh năm 1982 ở thôn R, xã T, huyện Lập Thạch điều khiển đang đi ngược chiều đến với tốc độ nhanh, lúc này C điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 30km/h và cho xe chuyển hướng sang bên trái đường. Do chủ quan chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên khi phần đầu xe của C vừa đi vào đến đầu đường rẽ thì xe anh P đi đến và đâm vào phần sườn sau bên phải xe của C. Hậu quả: anh P bị tử vong.

Hành vi nêu trên của Ngô Xuân G biết rõ Ngô Hoàng C dưới 16 tuổi không đủ điều kiện lái xe tham gia giao thông theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ: *“1. Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi... và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp”*, và điểm a khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ: *“1. Tuổi của người lái xe được quy định như sau:... a) Người đủ 16 tuổi trở lên được lái xe gắn máy... có dung tích xi-lanh dưới 50cm³ ...”*.

Khoản 3.32, Điều 3 của Quy chuẩn số 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định:

3.32. Xe gắn máy là chỉ phương tiện chạy bằng động cơ, có hai bánh hoặc ba bánh và vận tốc thiết kế lớn nhất không lớn hơn 50 km/h. Nếu dẫn động là động cơ nhiệt thì dung tích làm việc hoặc dung tích tương đương dưới 50 cm³.

Khoản 18, Điều 3 Luật giao thông đường bộ:

18. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (sau đây gọi là xe cơ giới) gồm xe ô tô; máy kéo; rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự.

Điểm d, khoản 1, Điều 3 NĐ 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ quy định về xe máy điện:

d) Xe máy điện là xe gắn máy được dẫn động bằng động cơ điện có công suất lớn nhất không lớn hơn 4 kW, có vận tốc thiết kế lớn nhất không lớn hơn 50 km/h;

Nhưng G vẫn giao xe máy điện cho C điều khiển đã vi phạm vào khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: “10. Giao xe cơ giới...cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ”.

Hành vi phạm tội của Ngô Xuân G là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, thể hiện sự coi thường pháp luật. Nhà nước ta đã có những biện pháp kiên quyết nhằm hạn chế sự gia tăng của tai nạn giao thông thể hiện bằng việc đã ban hành nhiều văn bản pháp luật quy định điều chỉnh mối quan hệ khi tham gia giao thông, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên giáo dục pháp luật và đưa tin về những vụ tai nạn giao thông nhằm cho nhân dân hiểu biết về pháp luật và tác hại của tai nạn giao thông từ đó chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về giao thông. Tòa án nhân dân các cấp cũng đã xét xử những vụ án về giao thông với mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Nhưng vẫn có những người do chủ quan, không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ trong đó có Ngô Xuân G mặc dù biết rõ Ngô Hoàng C không đủ điều kiện điều khiển xe máy điện tham gia giao thông đường bộ nhưng G vẫn giao xe cho cháu C điều khiển dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông hậu quả làm anh P tử vong.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ

cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Xuân G đã phạm vào tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

“1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó không có giấy phép lái xe hoặc...không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

a) Làm chết người;..”

[4]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi giao phương tiện giao thông cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ là nguy hiểm nhưng bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 264 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng"*. Xét thấy bị cáo là người có thu nhập, có tài sản. Do vậy để thực hiện sự tôn nghiêm của pháp luật cần phạt tiền đối với bị cáo sung ngân sách nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

Do bị cáo có thu nhập nhưng không thường xuyên, ổn định, mặt khác đã phạt bổ sung bị cáo bằng tiền nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra bị cáo G đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 4.000.000 đồng, chị Lê Thị H là đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô BKS: 88D1-443.88, quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình anh Trần Sỹ P. Ngày 28/02/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh P, đại diện là chị H nhận và không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe máy điện BKS: 88MD4-003.83 và 01 đăng ký của xe máy điện trên quá trình điều tra xác định là tài sản của Ngô Xuân G. Ngày 28/02/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho G, nhận lại tài sản bị cáo G không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Ngô Hoàng C, quá trình điều tra xác định: Hành vi của C có dấu hiệu phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn, C dưới 16 tuổi (14 tuổi 06 tháng 05 ngày), C chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi vô ý. Do đó, hành vi của Ngô Hoàng C điều khiển xe máy điện gây tai nạn giao thông như nêu trên không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với C là phù hợp.

- Đối với chị Nguyễn Thị M (vợ bị cáo G), quá trình điều tra xác định: Khi G giao xe cho C thì chị M không biết. Ngày 13/12/2023 chị đi làm sớm nên không biết việc C sử dụng chiếc xe máy điện trên để đi học. Sau khi C gây tai nạn được người nhà thông báo thì chị M mới biết sự việc. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị M là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân G phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Xuân G 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Giang cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo G.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 264 Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Ngô Xuân G 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Xuân G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lập Thạch;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh

